
NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN SINH HỌC- NĂM HỌC 2024 – 2025

I. LỚP 12

1. Thời gian làm bài : 45 phút.

2. Mức độ: Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng : = 4 : 4 : 2 .

3. Hình thức đề: chia thành 3 phần, trong đó :

- Phần 1: + gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (*chọn 1 đáp án đúng*).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.

- Phần 2: gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:

***Lưu ý HS :** lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

- Phần 3: gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

4. Nội dung :

4.1. Di truyền học quần thể:

- *Khái niệm quần thể . các đặc trưng di truyền của quần thể*

- *Cấu trúc di truyền của quần thể tự thụ phấn và quần thể giao phối gần.*

- *Định luật Hardy - Weinberg và điều kiện nghiệm đúng.*

4.2. Di truyền học người:

- *Khái niệm và vai trò di truyền học người, di truyền y học.*

- *Phương pháp nghiên cứu di truyền người; y học tư vấn.*

- *Liệu pháp gene: thành tựu và ứng dụng của liệu pháp gene.*

4.3. Bằng chứng tiến hoá - Học thuyết tiến hoá

- *Các bằng chứng tiến hoá*

- *Quan niệm của Darwin về chọn lọc tự nhiên và hình thành loài*

- *Tiến hoá nhỏ ; Các nhân tố tiến hoá ; Cơ chế hình thành đặc điểm thích nghi.*

- *Loài sinh học và cơ chế hình thành loài.*

- Tiến hoá lớn , phát sinh chủng loại và hình thành loài người.

II. LỚP 11

1. **Hình thức đề:** chia thành 3 phần, trong đó :

- **Phần 1:** + gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (*chọn 1 đáp án đúng*).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.

- **Phần 2:** gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:

***Lưu ý HS** : chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

- **Phần 3:** gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

2. **Thời gian làm bài** : 45 phút.

3. **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng = 4 : 4 : 2.

4. **Nội dung** :

4.1. Cảm ứng ở thực vật (*Khái niệm cảm ứng ở thực vật, vai trò; đặc điểm và cơ chế cảm ứng; Hình thức biểu hiện của cảm ứng ở TV; giải thích các hiện tượng trong thực tiễn*).

4.2. Cảm ứng ở động vật (*Các hình thức cảm ứng ở các nhóm động vật khác nhau; Cấu tạo, chức năng TB thần kinh; truyền tin qua synapse; phản xạ; cung phản xạ; Bệnh do tổn thương hệ thần kinh ; cơ chế giảm đau khi dùng thuốc giảm đau.*)

4.3. Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật (*Khái niệm sinh trưởng và phát triển ở SV; các dấu hiệu đặc trưng ; Khái niệm vòng đời và tuổi thọ của sinh vật; một số yếu tố ảnh hưởng đến tuổi thọ của SV*).

III. LỚP 10

1. **Hình thức đề:** chia thành 3 phần, trong đó :

- **Phần 1:** + gồm 18 câu trắc nghiệm, cho 4 phương án A,B,C,D. (*chọn 1 đáp án đúng*).
+ 0,25 điểm/ 1 câu.

- **Phần 2:** gồm 4 câu hỏi, mỗi câu có 4 ý, tại mỗi ý chọn Đúng hoặc Sai:

***Lưu ý HS** : lựa chọn chính xác 1 ý trong 1 câu hỏi sẽ được 0,1 điểm; 2 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm; 3 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm; cả 4 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

- **Phần 3:** gồm 6 câu hỏi trả lời ngắn, mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

2. **Thời gian làm bài** : 45 phút.

3. **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng = 4 : 4 : 2

4. **Nội dung** :

4.1. Chu kì tế bào:

- Nêu được khái niệm chu kì tế bào; các giai đoạn trong chu kì TB
- Sự phân chia tế bào một cách không bình thường có thể dẫn đến ung thư.

4.2. Quá trình nguyên phân, giảm phân:

- Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể để giải thích được quá trình nguyên phân là cơ chế sinh sản của tế bào.
- Dựa vào cơ chế nhân đôi và phân li của nhiễm sắc thể để giải thích quá trình giảm phân, thụ tinh cùng với nguyên phân là cơ sở của sinh sản hữu tính ở sinh vật.
- Một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình giảm phân.
- So sánh quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân.

4.3. Công nghệ tế bào: khái niệm, nguyên lí công nghệ và một số thành tựu của công nghệ tế bào thực vật, động vật.

-----**HẾT**-----